

**SƯU TÂM SỬ ĐẠO**

*Sưu Tâm Một Số*

**TIÊN TRI – DỰ TRI CỦA**

**ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC**

**TÀI LIỆU SƯU TÂM 2014**  
hai • không • một • bốn



Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *Tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 18/12/2014

Tâm Nguyên

---

*Sưu Tầm Một Số*  
**TIÊN TRI – DỰ TRI CỦA**  
**ĐỨC HỘ-PHÁP PHẠM CÔNG TẮC**

---

---

## MỤC LỤC

<b>NHỮNG TIÊN TRI – DỰ TRI CỦA</b>	
<b>ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC.....</b>	<b>7</b>

---

---

## NHỮNG TIÊN TRI – DỰ TRI CỦA ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC

### 1. Dự tri Phước-Thiện sau này phải khổ lắm vào năm Quý Dậu (1933)

Trước khi khởi làm Đền-Thánh theo lệnh Đức Chí Tôn và Đức Lý, Đức Hộ-Pháp dạy Phạm-Môn lo dỡ ba nhà sớ của Phạm-Môn bằng cây lợp ngói đem vào nội Tòa-Thánh cất Báo-Ân-Từ tạm thờ Quả Càn Khôn từ Thánh-Thất tạm dời qua, một trở ngại lớn là nhà ngói thời xưa lòng căn chỉ có ba thước (3m) mà Quả Càn Khôn đến 3,30m là vì cơ mẫu nhiệm Tạo hóa trong đó, nên phải lớn như vậy (gồm Càn Khôn thể giới và Càn Khôn vạn vật). Do không tính trước số thước lòng căn nên khi dời Quả Càn Khôn đến đưa vào không lọt, bởi lớn hơn 3 tấc.

Đứng trước cảnh ngộ thương tâm này, Đức Hộ-Pháp rưng rưng nước mắt mà bảo rằng: phải bóp hai bên Quả Càn Khôn cho lọt vào.

Khi đưa vào được Quả Càn Khôn vào An Vị nơi Chánh Điện rồi, Đức Ngài dạy “*Phước-Thiện sau này khổ lắm*”.

Quả đúng như vậy, từ năm Tân Mão (1951) đến năm Bính Ngọ (1966) Phước-Thiện phải chịu phủ phàn này lên mai xuống biết bao lần. Nạn thứ nhất CTĐ dọa đưa ra Hội Nhơn-Sanh năm Tân Mão giải tán Phước-Thiện vì không có trong Pháp-Chánh-Truyền.

Nạn thứ hai, Ngài Bảo Thế Lê Thiện Phước dùng quyền riêng lúc cầm quyền chương-quản HTĐ ra đề nghị số 117 ngày 2/06 Bính Ngọ (1966) giải tán Hội-Thánh, Cửu Việ, Khâm Châu, Đầu Tộc vào năm 1966.

---

Riêng năm Đinh Dậu, lúc Ngài Thượng-Sanh mới về Tòa-Thánh (15/04 Đinh Dậu) tuân hành chỉ thị Ngô Đình Diệm giải tán Hội-Thánh đưa xuống Ban Cai Quan Phước-Thiện Trung Ương.

Tuy là tội vô tình làm cho bầu trời nhỏ lại, song phải chịu nghiệp quả bênh bồng trôi nổi. Sau cũng là giải thể vào năm Kỷ Mùi (1979), đó là luật vô thường cơ Tạo Hóa.

**2. Năm 1940 Đức Hộ-Pháp ban hành Thánh Lệnh số 05/ĐTL ngày 28/02 Canh Thìn (DL: 05/04/1940) tiên tri trước ngày Hộ-Pháp trở lại:**

*"Bản Đạo có sứ mạng làm Thầy và bạn nhơn-sanh, Đức Chí-Tôn ban cho Bản Đạo phẩm Phật sống: nơi HTĐ (Nhứt Phật, Nhị Tiên nơi HTĐ, là "Hộ-Pháp Phật, Thượng-Phẩm – Thượng-Sanh Tiên").*

*Phẩm Phật sống Bản Đạo chưa có làm, duy có làm bạn chung sống với con cái Chí-Tôn, tức là phận sự gánh vác thay cho CTĐ lo đào tạo Đền-Thánh, các Dinh thự, cơ sở Hành Chánh Đạo CTĐ...*

*Nay phận sự làm bạn đã hết, nên ra Đạo Thánh Lệnh cấm không ai đặng phép kêu Bản Đạo là Thầy nữa. Nếu hoàn cảnh Đạo có biến thiên xây chuyển buộc mình Bản Đạo phải làm thầy một lần nữa".*

Phải sau ngày Hội-Long-Hoa mới mong thấy đặng điều ấy, đại ý Thánh Lệnh này tiên tri Hộ-Pháp trở lại sau Hội-Long-Hoa vậy.

**3. Tiên tri bảo vệ Tòa-Thánh.**

Năm Tân Tỵ (1941) Đức Hộ-Pháp trao cấm nang cho vị Giáo-Sư Thái Khí Thanh, ông là người Tàu phương



---

cách bảo vệ Đền-Thánh.

Trước cuộc biến chuyển xảy ra cuộc chiến Thế Giới thứ hai (Đệ nhị thế chiến), Đức Chí-Tôn định cho Đức Hộ-Pháp phải chịu cảnh lưu đày của Pháp để giải nạn cho Đạo lần Đồi thời đó.

Đức Ngài bí mật chuẩn bị các việc Đạo sự giao việc cho mỗi người. Quan trọng nhất là việc gìn giữ Đền-Thánh được an toàn theo Thánh ý, khi lực lượng đồng minh “*Anh – Pháp – Mỹ – Trung Hoa quốc gia*” đến giải giới Nhựt tại Tây-Ninh.

Đức Ngài giao cho Giáo-Sư Thái Khí Thanh Bức Cẩm Nang dặn rằng: “*Khi nào lính Pháp kéo đến Tòa-Thánh thì mời Cẩm Nang ra xem và làm y theo thì Tòa-Thánh sẽ được bình yên*”.

Vào buổi sáng ngày 8 tháng 9 năm 1945, Quân Đội Pháp kéo đến cửa Hòa Viện bắn vào Nội ô Tòa-Thánh làm bị thương tổn Đạo và một Bảo Thể tử thương. Ngay lúc ấy ông Giáo-Sư mặc Thiên phục cầu nguyện Đức Hộ-Pháp xin mở Nang Thư ra xem thấy Đức Ngài dặn: “*Khi có chuyện hỗn loạn, khởi lửa thì Giáo-Sư Thái Khí Thanh treo cờ Tàu (Cờ Trung Hoa Dân Quốc) nơi ban công Tòa-Thánh thì Tòa-Thánh được yên ổn*”.

Kịp thời ông Giáo-Sư treo cờ Tàu lên, vị Quan Ba Pháp ra lệnh ngưng bắn và kéo quân vào hỏi ông Giáo-Sư tại sao treo cờ Tàu?

Ông Giáo-Sư trao Cẩm Nang cho vị Quan ba xem, thấy lời dặn của Đức Hộ-Pháp Giáo Chủ nền Đạo đã dự tri trước lúc bị lưu đày sang hải đảo Madagascar, rồi ân cần trả lại và kéo quân ra ngoài, xem có vẻ tôn kính

---

Đức Giáo Chủ đã tiên diễn sự việc (phải phục là đúng vì đó là Phật sống).

**4. Tiên tri Đạo Pháp về chơn cột nơi Bát Quái Đài Đền-Thánh năm Đinh Hợi (1947).**

Một điều bí ẩn, tám cây cột chống đỡ lâu Bát Quái. Có một cây cột phía Bắc (thuộc Đông Bắc) bên nữ phái không có bao da qui chơn cột như 7 cây cột khác.

Đó là Bí mật về Đạo Pháp. Nên Đức Hộ-Pháp có dạy:

*“Việc đắp cây cột, trước giao cho thợ hồ người Việt đắp bị rớt ra. Sau Đức Hộ-Pháp mới giao cho người Miên, nhưng chừa chơn cột không bao da qui (thợ đắp người Miên tên Lâm Kha).*

*“Mượn cái chân cột để làm cái Cẩm Đôn Hoa Sen cho Nữ Đầu Sư”, về Thiêng-Liêng là mượn Cẩm Đôn của Quan Âm Nam Hải Như Lai.*

**5. Năm 1947 nhằm ngày 6/1/ Đinh Hợi, Đức Hộ-Pháp tiên tri nội loạn giai đoạn Thượng-Sanh về Tòa-Thánh hành Đạo.**

Trong lúc trấn Thần Đền-Thánh, tới Ngai Thất Đầu Xà có ba Ngai: Hộ-Pháp – Thượng-Phẩm – Thượng-Sanh, Đức Ngài thuyết: *“E sau này Hộ-Pháp xuất ngoại, Thượng-Sanh về ngự nơi đuôi thất đầu xà (Ngai Thượng-Sanh thuộc đuôi Rắn) thì thất tình lục dục tự do dấy động, cái loạn không phương kiềm chế...”*

Dấy động thế nào?

Bà Hương Hiếu NCPS tâu với Đức Thượng-Sanh rằng: Đức Hộ-Pháp tổ chức công cuộc chèo thuyền là có ý ám chỉ Thượng-Sanh ngủ quên không lo tát nước thuyền rỗng (chưa hành Đạo).

---

Ngày nay Ngài đã về Tòa-Thánh hành Đạo, tức đã thức không còn ngủ nữa, vậy nên bãi bỏ việc chèo thuyền của Đạo đi. Nghe có lý! Đức Thượng-Sanh liền ra lệnh bãi bỏ cuộc Chèo hầu và Chèo cho Thần vị. Cùng các việc dấy động khác như hạ Càn Khôn tại Bát Quái Đài vào năm Quý Mão (1963)...

### **6. Năm Kỷ Sửu (1949) Đạo-Hữu dự tri về sự thay đổi nền Đạo.**

*“Nền Đạo của Đức Chí-Tôn vĩnh cửu trường tồn, đừng để ngày sau sụp đổ ân hận. Toàn thể Chức-Sắc Thiên Phong đến tin đồ hãy mở con Mắt Thiêng-Liêng coi chừng thay đổi... Bảo thủ chơn truyền của Đức Chí-Tôn, đừng để đi vào con đường đại ác”* Nghĩa là từ Hội-Thánh ra Hội Phàm. Năm 1948 Đức Lý-Giáo-Tông có đàm luận cùng Bản Đạo về sự kết liễu Hội-Thánh, lập ra HĐCQ.

### **7. Tiên tri Cây cờ cứu thế qua tay người khác (1938)**

Thượng-Sanh có sứ mạng tạo thế và chuyển thế, nếu đủ can đảm đến biển Thái Bình Dương, bằng chằng Cây “cờ cứu thế” sẽ qua tay người khác, hay là Bản Đạo phải hiện giữa trận giặc toàn cầu thứ 3 đã diễn...

### **8. Tiên tri Nam Bắc phân tranh (1950)**

Ngày 8/9 năm Canh Dần (DL: 18/10/1950) Đức Hộ-Pháp Bắc du có tiên tri:

*“Ngày nào Nam Bắc phân tranh, hãy vào miền Nam lánh nạn”.*

Số Chức Việc BTS thỉnh giáo: Vào Nam rồi sau này còn gặp CS nữa không?

Đức Ngài liền khẳng định: Mấy em sẽ gặp Họ, nhưng đừng sợ vì lúc đó Họ đã thay đổi chính sách.

---

Đến năm 1945 Nam Bắc phân tranh, có hơn một triệu đồng bào Bắc Việt di cư vào Nam và Họ là Đạo Công Giáo.

(Thời Trịnh – Nguyễn phân tranh lấy sông Doanh phân ranh đảng trong và đảng ngoài. Năm 1954 lấy vĩ tuyến 17 (Bến Hải) phân ranh Nam Bắc Hồ Ngô. Đồng thời Ngô Đình Diệm phân loại những người có chí hướng theo CS đưa ra miền Bắc như các ông: Thọ, Phát...)

### **9. Tiên tri về Hội-Long-Hoa:**

Năm Ất Mùi (1955) Đức Hộ-Pháp tiên tri về Hội-Long-Hoa: “Ngày nào nhơn-sanh tiến bước, Bản Đạo chỉ nói một người mà thôi đoạt đến Phật vị thì Hội-Long-Hoa mới mở.

Mà Hội-Long-Hoa chưa mở thì Đức Đồi Lạc chưa có đến, nghe cho rõ rồi nhớ đã nghe.”

### **10. Tiên tri giao việc mới cho Hồ Bảo Đạo**

*“Hồ Bảo Đạo HTĐ, Bản Đạo đã nhờ Hiền đệ lo lắng giúp Bản Đạo về mặt Đạo của HTĐ đối với CTĐ. Và lạ chi Đạo vốn của CTĐ bên cạnh Hiệp-Thiên-Đài hầu bảo vệ Đạo nói chung, binh vực Đạo nói riêng. Vì vậy người có bốn phận lo cho nghiệp Đạo được tồn tại.*

*“Ngày nay Hiền đệ đã hết nhiệm vụ ở đây nữa. Bản Đạo nhơn danh Hộ-Pháp Chương-Quân HTĐ giao cho Hiền đệ lãnh nhiệm vụ khác, có mặt tất cả chức-sắc nam – nữ, cầm quyền chánh trị Đạo nơi Tân Quốc.”*

..... tiếp câu: *“Vì vậy, hôm nay Bản Đạo thấy rằng, nếu kéo dài tình trạng lừng chừng này, rồi Bảo Đạo cùng tất cả trở về Tổ Đình, cả Thiên Phong sẽ thấy cô lẽ hơn lúc nào hết.....”* 18/5/1967. CD/4/ĐM.

---

Do đây, sau mới có việc giao cho quyền chưởng-quản HTĐ thay cho Ngài Khai Đạo qui Tiên.

Số 21: Tiên tri về di ngôn không giữ của Bảo Đạo, dù rằng có sự níu kéo của thế lực! Song Di Ngôn tôi đã ký thì phải giữ, kéo thế thường xem rã mà tội nghiệp cho đàn em của chú. (Bảo Đạo muốn bỏ trốn về).

### **11. Tiên tri ngày qui do tay con Đản bà giết tại Phạm nghiệp (1930).**

“Mấy em! (nói với Phạm-Môn) Qua cho mấy em biết, sau này đời nó khắc nghiệt, nó giết Qua... (Diêm, Nhu)

*“Ngày Qua chết không có mấy em ở đó đâu, mà cái chết của Qua ngày sau, chính tay con đản bà giết Qua đó mấy em”.*

Tại sao?

Ngô Đình Diêm mượn bác sĩ, y tế tại Bệnh viện Calmat tại Cao Miên vị Y Tá nữ này là con ông Cương Thứ Trưởng Bộ Nội vụ Diêm – Nhu.

(Nói 1930 đến 1959 mới qui “29 năm sau”)

Di Liên Đài đi đường nào?

Hồ Bảo Đạo cầu Bát-Nương giảng dạy cho biết khi Di Liên Đài về nước đi đường nào thuận tiện.

*“Đại Đông Thiên hạ đó đi đây,  
Tiện mới giao thông mở lộ này.  
Trước mặt Cao-Đài xuyên đất Việt,  
Sau lưng Tháp Ngọc tận trời tây”*

.....

10/03/1967

### **12. Tiên Tri về Chợ Chuyển Thế (1952)**

Năm Nhâm Thìn (1952) khởi cất chợ Long-Hoa,

---

ĐỨC HỘ-PHÁP có tiên tri đây là chợ chuyển Đức Chí-Tôn đã định.

*“Nhơn sanh muốn tồn tại hay tiêu diệt cũng do Nhơn-Sanh mà ra...”*

*“Mấy em, mấy con cứ xem Long-Hoa Thị biến chuyển mà biết mọi việc Đạo lẫn Đời”*

Tiên Tri Chi Phái Quốc Sự Nhìn Đạo (1953)

Trong Thánh Huấn cất Đền-Thánh năm Quý Tỵ (1953) Đức Hộ-Pháp có tiên tri chi phái Quốc sự nhìn nhận Đạo:

*“Chừng nào dám ăn xin thất thiếu ngoài đường kia họ nói cái đại nghiệp này là của Họ thì giá trị cứu khổ của Đạo mới xuất hiện trọn vẹn chơn tướng của nó. Bản Đạo tha thiết điều ấy”.*

### **13. Đức Hộ-Pháp gỡ Dellat Tassengie (1954)**

Sau cuộc tiếp xúc với tướng Dellat Tassengie, ĐỨC HỘ-PHÁP có nói: *“Bản Đạo không muốn gặp Dellat Tassengie nữa”.*

Sau đó tướng này tử trận vì có lời xúc phạm đến Đạo.

### **14. Năm Canh Ngọ (1930) Tiên tri trước ngày qui Thiên.**

Đức Hộ-Pháp tiên tri Đức Ngài sẽ qui Thiên trước ngày Đại-Hội-Long-Hoa:

*“Có nhiều việc cần phải hoàn thành sớm, nếu làm không kịp mà Qua có qui liểu trước thì tội đó về mấy em, chứ không phải về Qua.. Điều đó ráng nhớ đa nghe”.*

Đến ngày 10/4 Kỷ Hợi (dl: 17/5/1959) Đức Hộ-Pháp triều Thiên tức nói trước 29 năm.

---

## 15. Tiên tri ngày Thượng-Sanh về Tòa-Thánh (1955)

Năm Ất Mùi (1955) Đức Hộ-Pháp tiên tri trước ngày về Tòa-Thánh của Ngài Thượng-Sanh:

"Nếu Bản Đạo còn ngồi đây (ở Tòa-Thánh) thì Thượng-Sanh không chịu về hành Đạo". Đến ngày 5/1 Bính Thân (1956) Dhpp đi Nam Vang tỵ nạn chánh trị do Ngô Đình Diệm áp đảo Đạo và mưu sát Đức Giáo Chủ Đạo Cao-Đài. Ngày 28/3 Đinh Dậu (1957) Tiếp Đạo truất phế Đạo quyền Đức Hộ-Pháp, rước em mình là Thượng-Sanh về Tòa-Thánh cầm quyền Đạo ngày 15/4 Đinh Dậu.

## 16. Tiên tri trước cái chết của Trịnh Minh Thế (1955)

Nhơn buổi họp của Chức-Sắc HTĐ tại Tòa-Thánh vào tháng 3 Ất Mùi, Đức Hộ-Pháp tuyên bố: "*Trịnh Minh Thế tưởng mình đủ lông cánh bay nhảy với đời, nhưng chánh trị còn non kém, nhứt định nó sẽ bị người ta giết chết. Nếu không các bạn vanh hai bàn tay của Bản Đạo*".

Nguyên do Mỹ và Ngô Đình Diệm dùng thế điệu hồ ly sơn để sát hại Trịnh Minh Thế. Tướng Mỹ Lansdel lên tận Núi Bà chiêu hàng Trịnh Minh Thế về hợp tác vô điều kiện với Chánh quyền Diệm, Ngô Đình Nhu lên Bến Cầu dùng trực thăng rước Trịnh Minh Thế về Sài Gòn. Rồi sau đó, Nhu sai Mai Hữu Xuân giết Trịnh Minh Thế. Dễ hiểu "*Cọp lửa rừng xanh thì sát lúc nào không được*".

## 17. Tiên tri về cây cờ cứu khổ (1955)

Ngày 2/1 Ất Mùi, Đức Hộ-Pháp nói tại Trại Đường Hành Chánh sau lễ cúng Ông Bà chung:

"*Đức Chí-Tôn ra lệnh chiếc xa thơ đến ngày trời bánh, Bản Đạo có bốn phận công dân nước Việt, mà hải cạm*

---

*thêm cây cờ cứu khổ trên xa thơ ấy, đi đôi một công hai việc. Hội-Thánh và các bạn có thi ân tiếp sức với Bản Đạo phần nào không?”*

Có vị Thiên Phong nói: “*Bạch Đức Ngài có điều chi Đức Ngài ra lệnh, chúng tôi phải giúp phần nào chớ lẽ đâu làm ngơ*”.

Đức Hộ-Pháp nói: “*Hội-Thánh “Hứa” thì không nên thất tín nghe. Nói thì nói vậy, chớ đến khi Bản Đạo ra lệnh đôi ba phen chẳng thấy vị nào ngó ngang đến. Chừng xa thơ nó quạt cánh, cờ cứu khổ vung phất mạnh quá, cả chức-sắc lưỡng Đài không ai dám lại gần mà dấy*”.

Thật tể, không sai mà lại còn tố cáo bắt bớ giam cầm đàn em nữa

### **18. Đức Hộ-Pháp nói Sihanouk (1956)**

Năm Bính Dần (1956) Đức Hộ-Pháp bị Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu khống chế Đạo, còn định sát hại Đức Giáo Chủ Hộ-Pháp Phạm Công Tắc, nên Đức Ngài lánh nạn lên Nam Vang Phnom pênh, Sihanouk lệnh cho Công an Miên lấy lý lịch, chụp ảnh có găng bản số như một tội phạm, còn cấm hoạt động chánh trị, tra xét tịch tuhu cả giấy tờ về đường lối Hòa Bình Chung Sống, cố ý làm cho Đức Ngài chán nản mà lánh cư qua nước khác.

Do cảnh ngộ đối xử tệ bạc như thế làm cho Đức Ngài buồn phiền mà than rằng: “*Từ nay Bản Đạo không muốn gặp mặt Sihanouk nữa*”.

Thế rồi, sau đó Sihanouk bị Lonnuol đảo chánh cướp chánh quyền năm 1970 phải lưu vong qua Pháp và Trung Hoa Quốc gia đào nạn, rồi dân Miên phải chịu nạn diệt chủng của Khemer đỏ sát hại gần hai triệu người



---

(1.700.000) trong đó có hai ngàn sanh mạng Việt Kiều bị sát hại vào 1979.

## **19. Dự tri Thượng-Sanh không đủ sức cầm quyền Đạo**

Trong năm Đinh Dậu, Thượng-Sanh về Tòa-Thánh cầm quyền Đạo thay cho Đức Hộ-Pháp được Ngô Đình Diệm yểm trợ...

Lúc bấy giờ, Chức-Sắc và toàn Đạo trung kiên một lòng vì Thầy vì Đạo không chịu theo Ngô Đình Diệm, chống lại hành vi cầm quyền của Thượng-Sanh do theo chỉ thị của Diệm – Nhu tác động.

Được Đức Hộ-Pháp khuyến dạy: *“Mấy em chống Thượng-Sanh là vô tình hại Đạo, trước khi Diệm – Nhu phá Đạo, diệt Đạo thì có chi vui sướng cho chúng hơn.*

*“Qua đã biết trước, Thượng-Sanh không đủ sức cầm quyền Đạo, chỉ nương theo thế lực Ngô Đình Diệm, mà toàn Đạo lại thù ghét Diệm – Nhu nên trực tiếp hay gián tiếp chống lại Thượng-Sanh.*

*“Nhưng mấy em nên biết rằng: Nếu có lỗi chi do Cao Tiếp Đạo cầm quyền, chớ Thượng-Sanh không có lỗi chi! Vậy mấy em phải ủng hộ Thượng-Sanh để người làm tròn phận sự khi Qua vắng mặt ở Tòa-Thánh là thượng sách hơn hết”.*

## **20. Tiên tri về Chức-Sắc Nội chánh bị ngưng quyền chức vào năm Đinh Dậu.**

Con mang (mẽm) đem tin tai Nội chánh (Văn phòng làm việc CTĐ) đã tỏ ra rằng cơ khảo đảo do Cao-Đài CTĐ nơi Nội chánh mà ra...

*“Bản Đạo nói họ sẽ bị ngưng quyền chức là cốt để trừ cái nạn diệt vong của Chức-Sắc CTĐ?...”*

---

Quả nhiên đến năm Giáp Thìn nhằm ngày 15/4 Giáp Thìn (1964) có 10 vị Thiên phong từ Giáo-Hữu đến Phối-Sư bị ngưng quyền chức 5 ông; PS. Vinh, Đến, Hòa, Mỹ, Tỹ, phần hồi hưu dưỡng lão có 5 ông: CPS. Bộ, Non, Tước, Thiện, Tuy.

Sau 2 năm có hai vị biết ăn năn được Đức Lý cho phục quyền chức CPS Thái Bộ và Giáo-Sư Ngọc Mỹ.

## **21. Dự tri sở hành giải thể của Hồ Bảo Đạo.**

Năm Ất Tỵ (1965) Đức Hộ-Pháp đã biết trước cái thiệt phận của Hồ Tấn Khoa nên dạy: “*Chú Đốc, lo thủ tục của đoàn tùy tùng về nước, còn chú và Sĩ tài Cao ở lại cùng về với Liên Đài.*”

Ấy là Đức Phật Hộ-Pháp biết rõ ông không chịu nổi cơ thử thách năm Kỷ Mùi (1979) nên buộc ông phải ở lại Kim Biên để tránh nạn khảo thí.

Nhưng Thiên Thơ đã định rồi về thiệt phận của ông “*Ngày nào người chịu khảo duyệt không nổi, xin Ngài nhắc nhở dùm ‘Cửa chứa Chơn Quân phải cho xứng giá là phải bảo thủ Chơn truyền’*”.

Nên ông bỏ cuộc trốn chạy về Việt-Nam 1970 để đến 1979 làm phận sự hạ màn, giải thể các cơ quan Hành Chánh Đạo phối hợp với ĐS Bùi Đắc Nhuận đã có tiền định trước: Chú Đốc sau này cạo râu đi miền Bắc, còn ông Bùi Đắc Nhuận lúc còn phẩm Lễ-Sanh đi Đâu Tộc Châu Thành – Long An, Đức Hộ-Pháp có nói Pháp với Sĩ tài Cao rằng: “*Cao ráng tu để sau cứu kiện họ Bùi*” (Họ Bùi cso giai đoạn gia đình trị cầm quyền từ năm 1965 đến 1978). (Bùi Đắc Nhuận, Đâu-Sư)

---

**22. Tiên tri ngày qui do tay con Đản bà giết tại Phạm nghiệp (1930).**

*“Mấy em! (nói với Phạm-Môn) Qua cho mấy em biết, sau này đời nó khắc nghiệt, nó giết Qua... (Diêm, Nhu)*

*“Ngày Qua chết không có mấy em ở đó đâu, mà cái chết của Qua ngày sau, chính tay con đản bà giết Qua đó mấy em”.*

Tại sao?

Ngô Đình Diêm mượn bác sĩ, y tế tại Bệnh viện Calmat tại Cao Miên vị Y Tá nữ này là con ông Cương Thứ Trưởng Bộ Nội vụ Diêm – Nhu.

(Nói 1930 đến 1959 mới qui “29 năm sau”)

**23. Đức Ngài biết trước cái thiệt phận của Ông Bảo Đạo**

Đức Hộ-Pháp dặn:

*“Dù rằng có sự níu kéo của thế lực, song Di Ngôn tôi đã ký thì phải giữ, kẻ thế thường xem rẽ mà tội nghiệp cho đản em của chú (là Bảo Đạo)”.*

(Lời này dặn trước khi qui Thiên cho đến ngày Qui Đức Ông không có lời căn dặn gì, hoặc lời già từ nào.)

Nguyên do: Trước lúc Đức Ngài lâm bệnh vào bệnh viện Calmette Ông Bảo Đạo có quì tại giường bệnh xin ĐỨC HỘ-PHÁP ban cho tờ ủy quyền các việc Đạo và Đường lối Hòa Bình.

Đức Ngài biết trước cái thiệt phận của ông... nên day mặt vào trong không trả lời.

Do đó, mà trước khi về với Chí-Tôn Đức Ngài không có ủy thác cho một ai hết – bằng chứng bài Thánh giáo đêm 10/4/Kỷ Hợi đã nói rõ.

---

## 24. Dự Tri Dân Tản Quốc: Thảm! Thảm!

Khi ty nạn lên Nam Vang lần này (1965) Sihanouk bị sức ép của họ Ngô, nên làm khó Đức Ngài và phải đoàn tùy tùng. Sau khi đi trình diện nơi Công An Miền về Đức Ngài cười nói:

*“Rất tội nghiệp cho một sắc dân “bất phước” (Tân Quốc) sau ngôi không giáp “gốc lâm-vô”, mình đến đây mục đích là để cứu Họ, mà họ lại không chấp nhận, âu cũng là Thiên cơ vậy”.*

Vì có câu: *“Bập bồng Tản quốc bập bồng xương trắng máu đào.”*.....

Làm khó thế nào? Sihanouk nói: *“Nước tôi nhỏ bé không chịu nổi áp lực của Ngô Đình Diệm. Nếu Ngài làm chánh trị xin rời khỏi nước tôi”.* Đức Ngài nói với bốn đạo: *Nếu Miền mãi làm khó, thì mình có thể qua Ấn Độ.* Nhưng 1 tháng sau khám xét lấy hết giấy tờ hoạt động Hòa Bình về xem thấy không phải Đức Hộ-Pháp làm chính trị, chỉ kêu gọi Hòa Bình cho dân tộc và cả thế giới, trong đó có Miền nữa, nên đem trả cả giấy tờ xét lấy lại cho Đạo. Và từ đó Sihanouk ra chiêu để dãi dối Đức Ngài và cả đoàn tùy tùng theo Đức Hộ-Pháp.

Nên Đức Ngài còn lưu lại tại Miền Quốc, và khi sắp qui lập Di Ngôn xin gửi xác Hải tại Cao Miền nhờ bảo vệ tối cao của chánh phủ và hoàng gia (Miền thờ Đạo Phật làm Quốc Giáo).

## 25. Tiên tri về số thợ hồ lên Nam Vang xây Báo Ân Đường.

Việc xây cất Báo Ân Đường Kim Biên, Đức Ngài định xây cất bằng bê tông, cốt sắt cho kiên cố nên dạy ông Hồ Bảo Đạo hiệp với Giám Đạo Huỳnh Hữu Lợi làm

---

đơn xin phép. Lúc bấy ông Lợi ngấm phẩn nên nói với ông Bảo Đạo rằng “phép tôi đã xin trước rồi, khỏi phải xin mới nữa, tin đạo đức của chức-sắc hữu thế, nên không nghi ngại gì, rồi báo cáo đã có xin phép rồi.

Khởi công xây cất bắt đầu tiến hành, Đức Ngài cắt người về Tòa-Thánh kêu gọi thợ Hồ Ban Kiến Trúc lên để làm, 34 vị thợ tình nguyện xin đi lo thủ tục xuất cảnh không được phải trở lên báo trình sự việc.

Đức Ngài phán: “*Hộ-Pháp bảo cứ đi không sao đâu*”. Khi anh em thợ nghe có Lệnh Hộ-Pháp cứ đi, không cần giấy tờ gì hết, 34 vị họ lên đường, qua nhiều trạm gác của Miên, họ vượt qua rất dễ dàng không bị xét hỏi gì cả.

Khi đến Báo-Ân-Đường rồi trình qua nội vụ đi đường cho Đức Hộ-Pháp biết, thì Đức Ngài cười... (nên biết khi nói Hộ-Pháp, là có Diệu Pháp).

Theo đức tin của anh em thợ hồ và bốn đạo ở Kim Biên đều cho rằng: Ngoài quyền năng của Dhppp và các Đấng Thiên-Liêng hộ trì, thì không bao giờ 34 vị thợ cùng đi vậy mà đến Kiềm Biên được dễ dàng bao giờ.

*(Lưu ý: Có ba trường hợp dùng danh Hộ-Pháp thì mọi việc như ý: 1 Trấn Pháp địa tịch<sup>[1]</sup>, 2 Giải tán số môn đệ làm phẫn, 3. Khi cần đến danh Tam Châu Bát Bộ Hộ-Pháp Thiên Tôn thì có Đức Phật giáng lâm còn nhiều việc nữa...).*

## **26. Dự thi của Đức Hộ-Pháp trong năm Quý Mão (1963)**

Ngô Đình Diệm buộc chức-sắc, chức việc theo Thượng-Sanh phải lập thế chống Đức Hộ-Pháp là không theo Đức Hộ-Pháp nữa vào ngày 16/5/1959 (9/4/ Kỷ Hợi)

---

[1] Địa Tịch Đài chỗ 25 tấm gạch đen.

---

tại Đền-Thánh.

Qua ngày 10/4/ Kỷ Hợi (DL: 17/5/1959) Đức Hộ-Pháp nói: “*Bản Đạo phải qui đặng cứu tội cho họ*”.

Vì phản chống Đức Hộ-Pháp là phạm pháp, không tha được.

## **27. Biết trước âm mưu sát hại của Ngô Đình Nhu**

Hai tay sát thủ do Ngô Đình Nhu mượn sát hại Đức Hộ-Pháp bằng một bao bố bạc, là hai người mang Bí danh số 999 và NTL.

Lúc đầu lãnh lệnh với bao bố bạc thì định giết thật, nhưng khi gặp Đạo-Pháp thăm dò thân thế và đường sá tiến lui để thực hiện kế hoạch sát thủ theo ý đồ Ngô Đình Nhu.

Đức Hộ-Pháp là Phật nên biết trước họ đến thăm với mục đích gì nên dùng Đạo hạnh cảm hóa được 2 người sát thủ, từ nẻo tối quay về đường Chánh Đại Quang Minh.

Họ xác nhận rằng: “*Nhà Ngô Đình định hại cá nhân ông nhiều lần không được nên 2 ta nghĩ rằng: “Ông Giáo chủ Phạm Công Tắc là người trời vậy ông là bậc chân tu mà lại có tấm lòng bác ái lo cứu dân, cứu nước... nên đồng tình: “Qua mặt Ngô Đình Nhu phá lưới âm mưu sát hại để cứu sống cho bậc Giáo Chủ chơn chánh mà chúng ta cũng không bị hại.”*”

Nhờ đạo đức của bậc chân tu cảm hóa được 2 sát thủ. Nên Đức Ngài được bình an mà Nhu không biết gì hết. (Rõ ràng Đức Chí-Tôn cứu Đức Ngài, khiến Nhu mất tiền mà không được việc gì).

Giết bằng súng đạn không được, nên dùng thuốc độc.

---

Ngô Đình Nhu đến Nam Vang giám sát việc sát hại giáo Chủ Cao-Đài không thành. Ông ta ra lệnh dùng thuốc độc để giết cho được, Ông nói *“Thua keo này bày keo khác, nói thế là cố quyết tâm giết cho bằng được.”*

Nhơn lúc Đức Giáo Chủ bịnh phải vào bệnh viện Calmette điều trị. Thừa dịp Nhu mượn cả bác sĩ, y tá bệnh viện chích thuốc độc cho chết.

Tới đây, kiếp số của Ngài Phạm Công Tắc đến tuổi 70 phải thoát xác điều mà Đức Ngài đã nói trước ngày 30/12 năm Canh Ngọ (8/9/1930): *“Sau này đời khắc nghiệt, nó sẽ giết Bản Đạo”* là trường hợp này đây.

Hiểu thế, ngoài số định thì không một ai hại được thể Hải mà Hộ-Pháp Ngự Quân của Đức Chí-Tôn tạm mượn 35 năm để chuyển Pháp lập Đạo thay cho Thượng Đế Ngọc Hoàng, là Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ. Vậy dự tri của Đức Phật, ta thấy Đạo Cao-Đài do Thượng Đế hoàng khai đã ban cho đủ Thể Pháp và Bí Pháp để bảo tồn đến thất ức niên.

---

*Sưu Tầm Một Số*  
**TIÊN TRI – DỰ TRI CỦA**  
**ĐỨC HỘ-PHÁP PHẠM CÔNG TẮC**